

Số: 01/TTTN/QTKD

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Kế hoạch thực tập tốt nghiệp trình độ đại học, cao đẳng đợt tháng 6 năm 2021

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ các Quy định hiện hành của Trường và Kế hoạch năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông báo số .../TB-ĐHDT ngày ... tháng 02 năm 2021.

Khoa Quản trị Kinh doanh lập Kế hoạch tốt nghiệp tháng 6 năm 2021 trình độ đại học, cao đẳng chính quy như sau:

I. LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KIỆN THAM GIA TỐT NGHIỆP

1. Lịch trình thực hiện

- Xét điều kiện TTTN và làm Khóa luận Tốt nghiệp: Ngày **26/02/2021**.
- Lập danh sách đội ngũ giảng viên hướng dẫn TTTN và KLTN với đầy đủ thông tin về số lượng sinh viên do từng giảng viên hướng dẫn và nộp về Phòng Đào tạo để trình Hiệu trưởng quyết định trước **27/02/2021**.
- TTTN thực hiện Khóa luận Tốt nghiệp (10 tuần): từ ngày **01/03/2021** đến ngày **08/5/2021**.
- Chấm Khóa luận TN: Từ ngày **09/5/2021** đến ngày **12/5/2021**.
- Nộp điểm KLTN về Phòng đào tạo đến ngày **13/5/2021**.
- TTTN thực hiện Chuyên đề Tốt nghiệp (06 tuần): Từ ngày **từ 01/3/2021 đến 10/4/2021**.
- Tổ chức chấm Chuyên đề TTTN: từ **11/4/2021 đến 14/4/2021**.
- Nộp điểm Chuyên đề Tốt nghiệp về Phòng Đào tạo đến ngày **15/4/2021**.

2. Điều kiện tham gia Tốt nghiệp

2.1. Đủ điều kiện tham gia Tốt nghiệp cuối khóa

Sinh viên đủ điều kiện để được xét dự thi Tốt nghiệp, TTTN, làm khóa luận tốt nghiệp phải thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;
- Không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Tất cả học phần trong chương trình đã hoàn thành;
- Có điểm TBCHT toàn khóa học từ 2.00 trở lên (Theo thang điểm 4).

2.2. Xét vớt tham gia Tốt nghiệp cuối khóa

- Sinh viên thuộc diện xét vớt dự thi Tốt nghiệp, TTTN, làm khóa luận tốt nghiệp phải thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;
- Không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Có tổng số tín chỉ các học phần chưa hoàn thành (Bị **điểm F** hoặc **chưa học**) tính đến thời điểm xét không quá **5%** tổng số tín chỉ quá trình học tập;
- Các học phần **chưa học** không thuộc các học phần chuyên ngành.
- Không bị **điểm F** ở các học phần tiên quyết cho nội dung tốt nghiệp.

Đối với sinh viên thuộc diện tốt nghiệp sớm không áp dụng xét vượt tham gia tốt nghiệp.

II. HÌNH THỨC VÀ SỐ TÍN CHỈ TỐT NGHIỆP

Thực hiện theo chương trình đào tạo của từng chuyên ngành của khoa QTKD.

III. KHẢO SÁT TIẾNG ANH VÀ TIN HỌC

1. Đối tượng khảo sát

Sinh viên trình độ đại học tất cả các chuyên ngành từ khóa K23 về trước.

2. Thời gian khảo sát

Đợt 1:

- Khảo sát Tin học vào **Thứ Bảy ngày 13/3/2021** do Hội đồng thi và xét CNTN phụ trách theo đề cương được Ban Giám hiệu phê duyệt.

- Khảo sát tiếng Anh vào **Chủ Nhật ngày 14/3/2021** do Hội đồng thi và xét CNTN phụ trách theo đề cương được Ban Giám hiệu phê duyệt.

Đợt 2:

- Khảo sát Tin học vào **Thứ Bảy ngày 22/5/2021** do Hội đồng thi và xét CNTN phụ trách theo đề cương được Ban Giám hiệu phê duyệt.

- Khảo sát tiếng Anh vào **Chủ Nhật ngày 23/5/2021** do Hội đồng thi và xét CNTN phụ trách theo đề cương được Ban Giám hiệu phê duyệt.

3. Điều kiện được miễn khảo sát

3.1. Chứng chỉ

- Sinh viên được miễn khảo sát tiếng anh để được công nhận tốt nghiệp nếu có một trong những loại chứng chỉ sau (**Cấp sau ngày 12/6/2019**):

STT	Ngành/Khối ngành	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	CEFR
1	Kinh tế	4.0	420 ITP 45 iBT	420	PET	B1

- Sinh viên được miễn khảo sát Tin học nếu có một trong các chứng chỉ sau:

+ Chứng chỉ do Trường Đại học Duy Tân cấp gồm: Chứng chỉ Kỹ thuật viên Tin học, Chứng chỉ ứng dụng CNTT nâng cao theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

+ Chứng chỉ MOS (Ít nhất đạt 3 kỹ năng: Word, Excel, Powerpoint); Chứng nhận IP, AP, PE do Bộ khoa học và công nghệ cấp.

3.2. Văn bằng

- Sinh viên được miễn khảo sát Tiếng anh nếu có bằng cử nhân anh văn.
- Sinh viên được miễn khảo sát Tin học nếu có bằng từ Trung cấp tin học trở lên.

IV. THI TỐT NGHIỆP, CHẤM THI VÀ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

1. Ôn thi Tốt nghiệp

- Nội dung ôn thi Tốt nghiệp về Khoa để nộp Phòng Đào tạo ĐH&SDH trước ngày **25/02/2021**. Phòng Đào tạo có trách nhiệm trình Hiệu trưởng duyệt để kịp công bố cho sinh viên.

- Thời gian ôn thi Tốt nghiệp từ ngày **08/5/2021 đến 21/5/2021**.

- Xét tư cách dự thi Tốt nghiệp vào ngày **18/5/2021**.

- Thi Tốt nghiệp từ ngày **28/5/2021 đến 29/5/2021**.

- Thời lượng ôn thi:

+ Đối với phần Kiến thức cơ sở: 06 giờ;

+ Đối với phần Kiến thức chuyên ngành: 09 giờ;

+ Khoa QTKD phối hợp với Phòng Đào tạo bố trí thời khóa biểu ôn thi và thông báo cho sinh viên dự thi biết trước ngày **29/4/2021**.

2. Thi và chấm thi Tốt nghiệp

2.1. Lịch thi Tốt nghiệp

- Thi phần Kiến thức cơ sở: **13h00 ngày 28/5/2021** (thời gian 90 phút).

- Thi phần Kiến thức chuyên ngành: **13h00 ngày 29/5/2021** (thời gian 120 phút).

2.2. Chấm thi Tốt nghiệp

Chấm thi Tốt nghiệp: từ ngày **01/6/2021** đến hết ngày **04/6/2021**.

3. Xét công nhận Tốt nghiệp và cấp bằng Tốt nghiệp

- Họp Hội đồng thi và xét CNTN: **Ngày 12/6/2021**.

- Phát bằng Tốt nghiệp: **Ngày 19/6/2021**.

Sinh viên đủ các điều kiện sau đây thuộc diện xét công nhận Tốt nghiệp:

- Cho đến thời điểm xét công nhận Tốt nghiệp, sinh viên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;

- Sinh viên đủ điều kiện TTTN, làm KLTN, dự thi Tốt nghiệp và có điểm các môn thi Tốt nghiệp hoặc bảo vệ KLTN đạt từ **5,5 điểm trở lên** (Theo thang điểm 10) và không có học phần nào trong quá trình học tập chưa hoàn thành;

- Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học từ 2,00 trở lên;

- Có các chứng chỉ thể chất, giáo dục quốc phòng-an ninh;

- Trình độ tiếng Anh và Tin học đạt yêu cầu theo quy định.

V. CÁC NỘI DUNG YÊU CẦU CỦA CHUYÊN ĐỀ VÀ KLTN

1. Mục đích yêu cầu thực tập tốt nghiệp

1.1. Mục đích

Thực hiện mục tiêu đào tạo và phương châm giáo dục gắn lý luận với thực hành, vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn quản lý

kinh tế xã hội, kinh doanh ở địa phương và đơn vị; vận dụng kiến thức đã học giải quyết các đề, các tình huống thực tế tại đơn vị thực tập

1.2. Yêu cầu:

- Về chuyên môn:

+ Thu thập thông tin và nắm bắt chính xác tình hình thực tế tại các đơn vị thực tập khi viết Chuyên đề thực tập hoặc Khóa luận.

+ Số liệu thu thập để phân tích phải chính xác, trung thực ít nhất là trong phạm vi 3 năm liền kề so với năm thực tập (2018-2019-2020). Số liệu sử dụng phải có tính thời sự, tính pháp lý và đảm bảo được độ tin cậy. (Ngoài ra, tùy theo chuyên ngành và nội dung của Khóa luận, Giảng viên hướng dẫn có thể điều chỉnh yêu cầu về số liệu cho phù hợp).

+ Thông tin về doanh nghiệp được sử dụng trong đề tài phải phản ánh chính xác và đúng thực tế.

+ Vận dụng kiến thức chuyên môn đã học giải quyết những vấn đề thực tế tại đơn vị thực tập.

+ Thực hiện nghiêm túc những yêu cầu về nội dung đề tài.

+ Trích dẫn tài liệu tham khảo đúng quy định, không được sao chép công trình nghiên cứu của người khác, nếu Chuyên đề tốt nghiệp/ Khóa luận tốt nghiệp không thực hiện đúng thì xem như không hợp lệ.

+ Đối với các Khóa luận tốt nghiệp Sinh viên cần tiến hành nghiên cứu định lượng, điều tra khảo sát dữ liệu sơ cấp.

+ Sinh viên trực tiếp tham gia vào các hoạt động thực tế, chú trọng vào những nội dung quan tâm nghiên cứu; nắm bắt quá trình hoạt động, rèn luyện tư duy khoa học, lập luận và trình bày một cách có hệ thống các vấn đề nghiên cứu. Qua đó, xây dựng các giải pháp/ biện pháp về nội dung nghiên cứu cụ thể, rõ ràng, logic và mang tính khoa học.

+ Kết thúc thực tập tốt nghiệp, sinh viên phải hoàn thành một chuyên đề tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp với đầy đủ nội dung theo quy định, đạt yêu cầu của giảng viên và bảo vệ trước hội đồng.

- Về kỹ luật thực tập:

+ Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ thực tập theo qui định.

+ Thực hiện đúng nội quy do Trường, Khoa và đơn vị thực tập yêu cầu.

+ Nêu cao tinh thần tự giác, độc lập và sáng tạo trong khi thực hiện nhiệm vụ thực tập.

+ Thường xuyên tiếp thu ý kiến của cán bộ thực tế và giảng viên hướng dẫn về những vấn đề mà bản thân quan tâm.

+ Hoàn thành tốt các yêu cầu thực tập, thực hiện đúng nội dung chuyên môn

+ Cuối đợt thực tập sinh viên nộp về Khoa Chuyên đề và Khóa Luận tốt nghiệp có đóng dấu xác nhận của đơn vị thực tập.

- Về đơn vị thực tập:

+ Hạch toán độc lập.

+ Có 2 phòng ban độc lập trở lên.

+ Thời gian hoạt động ≥ 3 năm. (Tùy theo lĩnh vực và tên đề tài mà GVHD có thể cho phép đơn vị thực tập cho hợp lý).

+ Đối với chuyên ngành QTKD Tổng hợp, QTKD Marketing, Kinh doanh thương mại, Ngoại thương: Sinh viên có thể thực tập tại các công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp doanh, công ty Nghiên cứu thị trường...

+ Đối với chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp và Ngân Hàng: sinh viên có thể thực tập tại các Ngân hàng, các tổ chức tài chính hoặc các công ty có quy mô lớn....

2. Kết cấu và yêu cầu nội dung của CĐTĐN/KLTĐN

2.1. Kết cấu của Chuyên đề và Khóa luận tốt nghiệp

Gồm các phần theo thứ tự sau:

- Mục lục.

- Phần mở đầu:

+ Lý do chọn đề tài.

+ Mục tiêu

+ Phương pháp nghiên cứu.

+ Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

+ Bố cục của đề tài.

- Nội dung:

+ Phần nội dung: Khóa luận/chuyên đề có thể kết cấu thành 3 chương hoặc 5 chương tùy thuộc và hướng nghiên cứu và được sự thống nhất giữa sinh viên và Giảng viên hướng dẫn.

- Kết luận.

- Danh mục tài liệu tham khảo.

- **Phụ lục:** Phiếu khảo sát, bảng biểu minh họa, dữ liệu (nếu có).

- **Mẫu nhận xét** (Nhận xét của cơ quan thực tập, nhận xét của giảng viên hướng dẫn).

2.2. Yêu cầu về một số nội dung trong Chuyên đề/ Khóa luận Tốt nghiệp

- Mục lục: Mô tả các đề mục của Chuyên đề hoặc Khóa luận tốt nghiệp và đánh số trang cho từng đề mục trong từng phần.

- Lời mở đầu: nêu lý do chọn đề tài, đơn vị thực tập, nội dung đề tài của Chuyên đề và Khóa luận tốt nghiệp.

- Cơ sở lý luận của đề tài: Trình bày những nội dung lý luận cơ bản về đề tài đã chọn. Nội dung này được trích dẫn từ giáo trình và sách tham khảo. Một cơ sở lý luận đạt yêu cầu phải phản ánh lý luận liên quan đến đề tài một cách cơ bản và toàn diện nhất. Đây được xem là cơ sở để tác giả thực hiện việc phân tích tình hình và đề xuất giải pháp. Yêu cầu khi trình bày nội dung về lý luận sinh viên cần chú ý tính logic và dung lượng thể hiện trong khoảng từ 10 đến 20 trang giấy A4.

- Phần thực trạng về tình hình hoạt động kinh doanh và thực trạng về vấn đề nghiên cứu tại đơn vị:

- + Giới thiệu về đơn vị thực tập gồm Tên đơn vị, tên giao dịch, địa chỉ, lĩnh vực hoạt động, ...);
- + Tình hình hoạt động kinh doanh tại đơn vị thực tập gồm: Quá trình hình thành và phát triển của đơn vị; Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị;
- + Cơ cấu tổ chức của đơn vị (Sơ đồ cơ cấu tổ chức, chức năng và nhiệm vụ của các phòng ban tại đơn vị);
- + Nguồn lực của đơn vị (Nguồn nhân lực và vật lực);
- + Tình hình hoạt động kinh doanh tại đơn vị trong thời gian qua;
- + Thực trạng của lĩnh vực được chọn làm đề tài nghiên cứu: Trong phần này yêu cầu sinh viên phải phản ánh chi tiết và toàn diện nhất về nội dung cần đề xuất giải pháp/ biện pháp, sau khi phân tích tình hình phải kết luận ưu, nhược điểm và những giới hạn của của lĩnh vực được chọn; Phần này chỉ đề cập đến những nội dung có liên quan trực tiếp đến đề tài được chọn, không đi quá xa vào các lĩnh vực không liên quan. Đối với các nhận định, tác giả cần đưa ra cơ sở và lập luận rõ ràng.
- + Các nội dung khác theo yêu cầu của GVHD.
- + Phần Giải pháp của đề tài: Tập trung vào việc xây dựng các giải pháp/ biện pháp có sức thuyết phục cho đề tài; tránh đưa ra giải pháp/ biện pháp không có tính khả thi, thực tiễn và khoa học.
- + Kết luận: Kết luận của tác giả về những nội dung đã thực hiện được trong quá trình thực tập, phần này có dung lượng 1 trang A4.
- + Danh mục tài liệu tham khảo: Tài liệu tham khảo được trình bày theo thứ tự sau: “Tên tác giả, Tên tài liệu, Năm xuất bản, Nhà xuất bản.”. Danh mục tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự chữ cái của tên tác giả.
- + Trang bìa và Trang cuối: Theo mẫu bên dưới.

<p style="text-align: center;">TRƯỜNG ĐH DUY TÂN KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH Ngành:</p> <p style="text-align: center;">KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP Hoặc (Chuyên đề tốt nghiệp)</p> <p style="text-align: center;">Đề Tài:”.....”</p> <p style="text-align: center;">Giảng viên hướng dẫn : Sinh viên thực hiện : Lớp : MSSV :</p>	<p><u>NHẬN XÉT CỦA CƠ QUAN THỰC TẬP</u></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p><u>NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN</u></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
---	---	--

+ Đánh số thứ tự các mục trong đề tài phải theo đúng quy định:

- Chương 1:
- 1.1.
- 1.1.1.
- 1.1.1.1.
- 1.2.

...

Chương 2:

2.1.

2.1.1.

...

+ Qui định về dung lượng của Chuyên đề và Khóa luận TN: Chuyên đề từ 45–60 trang; Khóa luận từ 70 - 80 trang được trình bày trên giấy A4 (Không kể Phụ lục).

+ Sinh viên có thể lựa chọn đề tài gợi ý sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh tại đơn vị thực tập, phải đảm bảo đúng và đủ yêu cầu của nội dung thực tập tốt nghiệp.

+ Sinh viên chỉ được phép tham khảo những Chuyên đề hoặc Khóa Luận của các khóa trước. Không được phép sao chép, nếu sinh viên vi phạm sẽ bị điểm 0.

3. Phương pháp đánh giá

Thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

VI. Hình thức tốt nghiệp theo các chuyên ngành

1. Đối với Chuyên ngành QTKD Tổng hợp và QTKD Marketing

+ Khóa luận tốt nghiệp: Thực hiện đối với những sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy quá trình học tập đạt 3.2 trở lên (theo thang điểm 4) và không có học phần bị nợ.

+ Thực tập tốt nghiệp và Thi tốt nghiệp: áp dụng cho các trường hợp còn lại. Các học phần thi tốt nghiệp cụ thể như sau:

TT	Chuyên Ngành	Môn cơ sở ngành (1 TC)	Môn Chuyên ngành (2 TC)
1	QTKD Tổng hợp	◦ Tổng quan HVTC ◦ Quản trị chiến lược	◦ Quản Trị Tài Chính 2 ◦ Quản trị hoạt động SX
2	QTKD Marketing		◦ Điều nghiên tiếp thị ◦ Hành vi tiêu dùng

2. Đối với Chuyên ngành còn lại gồm Kinh doanh thương mại, QTKD Quốc tế (Ngoại thương), Tài chính doanh nghiệp, Ngân hàng

Các chuyên ngành gồm Kinh doanh thương mại, QTKD Quốc tế (Ngoại thương), Tài chính doanh nghiệp, Ngân hàng có số lượng sinh viên ít nên Trường Bộ môn chủ quản làm việc với sinh viên thống nhất thực hiện theo hình thức **Khóa luận tốt nghiệp**.

VII. NHÂN SỰ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TỐT NGHIỆP.

Đối với các giảng viên hướng dẫn phản biện và các hội đồng khóa luận có tờ trình riêng theo từng thời điểm thích hợp.

VIII. MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG

1. Một số lưu ý về hình thức Tốt nghiệp

- Hình thức Tốt nghiệp của sinh viên các ngành được thực hiện theo Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 trong Quy định Bổ sung các nội dung trong công tác quản lý đào tạo được ban hành kèm theo Quyết định số 2678/QĐ-ĐHDT ngày 19/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân.

- Tên môn thi Tốt nghiệp quy định trong hình thức tốt nghiệp như sau:

+ Môn 1: Môn Kiến thức cơ sở.

+ Môn 2: Môn Kiến thức chuyên ngành.

2. Một số lưu ý khác

- Kết quả khảo sát Tiếng Anh và Tin học chỉ có giá trị 24 tháng tính đến thời điểm xét công nhận tốt nghiệp. Các kết quả khảo sát trước 12/6/2019 sẽ không còn giá trị.

- Sinh viên thiếu chứng chỉ GDTC, GDQP-AN hoặc chưa đạt yêu cầu qua kỳ khảo sát đầu ra Tin học và Tiếng Anh (Đối với trình độ đại học) được bảo vệ KLTN hoặc dự thi Tốt nghiệp.

- Đối với sinh viên Tốt nghiệp trước hạn (Tốt nghiệp sớm) hoặc sinh viên chưa hoàn thành các nội dung Tốt nghiệp (Tốt nghiệp muộn hoặc nợ Tốt nghiệp) phải có Đơn xét tham dự Tốt nghiệp (Theo mẫu) nộp về Khoa QTKD trước ngày **05/5/2021** để khoa tổng hợp chuyển về Phòng Đào tạo trước ngày **07/5/2021**.

- Đối với sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học (chủ trì hoặc tham gia) đã được nghiệm thu và được Trường ra quyết định công nhận có thể nộp đơn xét làm khóa luận tốt nghiệp về khoa QTKD trước khi xét điều kiện tham dự Tốt nghiệp ít nhất 01 tuần để khoa tổng hợp chuyển về Phòng Đào tạo trước khi xét điều kiện ít nhất 02 ngày.

- Sinh viên phải nộp đầy đủ học phí còn nợ (Nếu có), lệ phí làm KLTN hoặc thi Tốt nghiệp và bổ sung hồ sơ Sinh viên theo yêu cầu của Phòng công tác sinh viên mới được dự phụ đạo và thi Tốt nghiệp hoặc bảo vệ KLTN.

- Trong tuần đầu tiên, sau khi giao KLTN hoặc Chuyên đề tốt nghiệp cho sinh viên, Khoa phải gửi về Phòng Đào tạo danh sách Giảng viên hướng dẫn, Sinh viên thực hiện, đơn vị thực tập và tên đề tài để Phòng Đào tạo công khai trên mạng theo đúng yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Chậm nhất đến ngày 29/4/2021** sinh viên phải nộp chứng chỉ GDTC, GDQP-AN, Tin học (Nếu có), Anh văn (Nếu có) về khoa QTKD. Chậm nhất đến **ngày 05/5/2021**, khoa QTKD tổng hợp tất cả các chứng chỉ GDTC, GDQP-AN, Tin học, Anh văn của Sinh viên gửi về Phòng Đào Tạo ĐH & SĐH để kiểm tra và xác minh. ***Riêng đối với chứng chỉ GDTC và GDQP-AN của sinh viên chính khóa Tốt nghiệp trong đợt này sẽ do Phòng Đào Tạo phối hợp với Trung tâm GDTC&QP kiểm tra, Khoa không yêu cầu những sinh viên này nộp về Khoa.***

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG ĐÀO TẠO

Q.TRƯỞNG KHOA

ThS. Nguyễn Huy Tuấn